TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH H** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 17 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thanh – Cán bộ hưu trí xã Y

2. Ông Vũ Minh Đón – Nguyên Bí thư Đoàn xã H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 19/4/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 04/5/2023 đối với bị cáo:

Lê Huỳnh Đ, sinh năm: 1999; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; HKTT, chỗ ở: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Văn Th (đã chết), con bà: Đặng Thị T. Sinh năm: 1970. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ tư; Có vợ là: Cà Thị Ng, sinh năm 2000; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 20/6/2017 bị Công an huyện Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2022 về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Phạm Thanh Ch, sinh năm 2007; địa chỉ: thôn Y, xã N, huyện Y, tỉnh H; (vắng mặt)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: thôn Y, xã N, huyện Y, tỉnh H; (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Trang - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H; (vắng mặt)

- Anh Vũ Văn T1, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H; (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Tuấn Đ1, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/11/2022, Công an huyện Y kiểm tra nhà nghỉ HH tại thôn T, xã T, huyện Y do Nguyễn Thị H1 làm chủ phát hiện tại phòng số 7 tầng 3 có Lê Huỳnh Đ và Phạm Thanh Ch, sinh ngày 19/10/2007. Đ và Ch khai nhận vừa quan hệ tình dục với nhau tại phòng 7 của nhà nghỉ. Ngoài ra, Đ còn khai nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy cùng Nguyễn Tuấn Đ1 và Vũ Văn T1 tại phòng số 9 tầng 3 của nhà nghỉ.

Ngày 19/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y khám nghiệm hiện trường tại nhà nghỉ HH. Quá trình khám nghiệm thu giữ tại phòng số 7: 01 ga trải giường màu hồng cánh sen, hoa văn màu trắng, có kích thước (1m95 x 1m48) được niêm phong ký hiệu H1; 01 sợi lông màu đen còn chân lông trên bề mặt ga trải giường được niêm phong ký hiệu H2. Ngoài ra Phạm Thanh Ch còn tự nguyện giao nộp 01 áo váy màu trắng, dài tay, cổ tròn, phía trước áo từ cổ xuống khuy, bề mặt áo bám dính chất bẩn; 01 áo lót màu nâu nhạt; 01 quần lót màu nâu nhạt, được niêm phong trong hộp kín, ký hiệu S1.

Tại bản kết luận giám định số 7925/KL-KTHS/TDTE ngày 21/11/2022, của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận: Bộ phận sinh dục của cháu Phạm Thanh Ch tại thời điểm giám định: Màng trinh rách cũ không hoàn toàn vị trí 03 giờ và 8 giờ; các phần còn lại không tổn thương. Tại thời điểm giám định cháu Phạm Thanh Ch: Trong buồng tử cung có 01 thai tương đương 05 tuần 05 ngày. Xét nghiệm máu: Định lượng HIV Ag/Ab Combo: âm tính; Định lượng HbsAg: 0.735 COI (chỉ số bình thường < 1.00COI); Định lượng HCV Ab: 0.032 COI (chỉ số bình thường < 1.00COI).

Tại bản kết luận giám định số 7924/ KL-KTHS ngày 25/11/2022, của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận: Khả năng tình dục: Tại thời điểm

giám định bộ phận sinh dục của Lê Huỳnh Đ có hình thái và kích thước bình thường, dương vật có đáp ứng cương cứng khi kích thích; hormon sinh dục trong giới hạn bình thường. Xét nghiệm máu: Định lượng HIV Ag/Ab Combo : âm tính; Định lượng HbsAg: 0.692 COI (chỉ số bình thường < 1.00COI); Định lượng HCV Ab: 0.032 COI (chỉ số bình thường < 1.00COI).

Tại bản kết luận số 7937/KL-KTHS ngày 20/12/2022, của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Mẫu nghi lông tóc ghi thu tại hiện trường (ký hiệu H2) là lông tóc người, do chất lượng mẫu kém, không phân tích được kiểu gen.

-Trên chiếc ga trải giường (ký hiệu H1) gửi giám định có tinh trùng người. ADN thu được từ dấu vị trí dấu vết tinh trùng trên ga trải giường chất lượng kém, bị lẫn, nhiễm của nhiều người, không phân tích được kiểu gen của từng người.

-Không phát hiện thấy tinh trùng người trên chiếc váy và chiếc áo lót (cùng ký hiệu S1) gửi giám định.

-Trong mẫu dịch âm đạo của Phạm Thanh Ch và trên chiếc quần lót (ký hiệu S1) có tinh trùng của cùng một người nam giới và là tinh trùng của Lê Huỳnh Đ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 chiếc ga trải giường (ký hiệu H1); 01 chiếc váy màu trắng, 01 chiếc áo lót màu nâu, 01 quần lót nữ màu nâu (cùng ký hiệu S1) và phần còn lại sau giám định của mẫu lông tóc ghi thu tại hiện trường (ký hiệu H2); mẫu ghi dịch âm đạo và mẫu tế bào niêm mạc miệng ghi thu của Phạm Thanh Ch; mẫu tóc ghi thu của Lê Huỳnh Đ (ký hiệu T).

Quá trình điều tra xác định: Chiều tối ngày 18/11/2022, Lê Huỳnh Đ, đi dự đám cưới bạn ở thôn TB, xã T, tại đây Đ ngồi ăn cỗ cùng mâm với Vũ Văn T1, Nguyễn Tuấn Đ1 và Vũ Văn S đều ở cùng thôn với Đ. Trong khi ngồi ăn, Đ rủ T1 rượu xong sẽ cùng nhau sử dụng ma túy đá, T1 đồng ý. Sau đó, Đ đưa cho T1 số tiền 1.300.000đồng để mua ma túy. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày sau khi ăn cỗ đám cưới xong, T1, Đ, Đ1, S sang nhà cô dâu ở thôn H, T, Y, H chơi. Khi đến thì Đ gặp chị Phạm Thanh Ch là bạn của Đ quen từ trước trên mạng xã hội. Đ rủ Ch đi chơi, lúc đó Ch không đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 15 phút, T1 lái xe mô tô chở Đ1, Đ, S đi về, khi về đến cây xăng thôn TB, xã T, Đức nói "cho tao xuống đây", T1 dừng xe để Đ xuống và tiếp tục chở Đ1, S đi về hướng CH mua ma túy về sử dụng còn Đ gọi điện thoại cho Phạm Thanh Ch qua Messenger đồng thời gọi taxi đi một mình quay lại đám cưới gặp Ch. Khi quay lại đám cưới gặp Ch, Đ rủ Ch đi chơi thì Ch đồng ý. Sau đó Đ nhờ người chở Đ và Ch đi về hướng xã T (Ch ngồi giữa, Đ ngồi sau ôm Ch), khi xe đi đến vòng xuyến Y Đ nói với Ch "vào

nhà nghỉ với anh" Ch không nói gì Đ nghĩ là Ch đồng ý. Khi xe đi đến gần nhà nghỉ HH, Đ nói "đỗ đây thôi" rồi Đ và Ch xuống xe đi vào trong nhà nghỉ còn thanh niên cho Đ và Ch đi nhờ bỏ đi. Khi đi vào quầy lễ tân nhà nghỉ HH, Đ nói "cho cháu 1 phòng" bà H1 nói "lên phòng số 7 tầng 3" và yêu cầu Đ đưa trước 100.000đồng) tiền thuê phòng. Đ đưa cho bà H1 100.000đồng rồi quàng vai Ch đi lên cầu thang nhưng Ch nói "để em tự đi" rồi Ch đi trước Đ đi sau. Khi lên phòng số 7, Ch và Đ nằm ôm và hôn nhau ở giường. Khi hôn Ch thì tay trái Đ sờ vú bên phải Ch rồi luồn tay trái xuống sờ bộ phận sinh dục của Ch qua quần lót. Sau đó Ch và Đ tự cởi quần áo của mình ra. Sau khi cả hai cởi hết quần áo, Đ ôm Ch và sờ bộ phận sinh dục của Ch. Ch ôm Đ và vuốt ve dương vật của Đ, cho đến khi dương vật của Đ cương cứng thì, Ch cầm dương vật của Đ đưa vào âm đạo của Ch. Cả hai giao cấu trong tư thế Ch nằm ngửa phía dưới hai chân dạng sang hai bên, Đ nằm phía trên, trong khoảng 5-7 phút thì Đ xuất tinh vào trong âm đạo của Ch. Lúc này, Vũ Văn T1 và Nguyễn Tuấn Đ1 mang ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đá đến phòng số 9, sau đó Đ và Ch đi sang. Đ ngồi xuống sử dụng ma túy cùng T1 và Đ1 còn Ch không sử dụng ma túy mà ngồi trên giường nghịch điện thoại. Đến khoảng 21 giờ 20 phút thì T1 và Đ1 đi về trước và để lại bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tại phòng số 9. Một lúc sau thì Đ1 và Ch cũng về phòng số 7 nằm nghỉ đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện Y đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Phạm Thanh Ch có thai tại thời điểm giám định tương đương 05 tuần 05 ngày tuổi. Ch khai trước đó đã quan hệ tình dục với một số thanh niên quen qua mạng xã hội không biết tên tuổi địa chỉ, không xác định được địa điểm quan hệ tình dục, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Y không đủ căn cứ để xử lý. Quá trình điều tra Phạm Thanh Ch trình bày, ngày 27/11/2022 do bị ngã cầu thang tại nhà ở của mình, sau đó được gia đình đưa đến khám tại phòng khám AD có địa chỉ tại thôn L, L, Y, H, kết quả siêu âm ổ bụng nữ xác định Ch đã bị sẩy thai.

Đối với Nguyễn Thị H1 là chủ nhà nghỉ HH, ngày 18/11/2022 cho Đ thuê phòng nhưng không biết việc Đ quan hệ tình dục với Ch nên hành vi của H1 không đồng phạm với Lê Huỳnh Đ. Việc các đối tượng Lê Huỳnh Đ, Vũ Văn T1, Nguyễn Tuấn Đ1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ HH, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đang điều tra ở vụ án riêng.

Ngày 05/12/2022, đại diện gia đình Lê Huỳnh Đ đã tự nguyện hỗ trợ cho Phạm Thanh Ch số tiền 35.000.000đồng, Phạm Thanh Ch và gia đình đã nhận đủ số tiền trên đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Huỳnh Đ.

Quá trình điều tra, bị cáo Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-YM ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Lê Huỳnh Đ về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Huỳnh Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và bị cáo xác định đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại từ gia đình bị cáo nên không yêu cầu bồi thường gì thêm, đối với các tài sản mà công an đã thu giữ của bị hại, chị không yêu cầu được nhận lại vì nó không còn giá trị gì, chị đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi phân tích, đánh giá lời khai của bị cáo tại phiên tòa, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh Đ phạm tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về vật chứng và án phí của vụ án.

Bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Huỳnh Đ đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa,

như: biên bản vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/11/2022, tại phòng 7 tầng 3 nhà nghỉ HH tại thôn T, xã T, huyện Y, Lê Huỳnh Đ và Phạm Thanh Ch, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2007 đã thuận tình giao cấu với nhau.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo như nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Lê Huỳnh Đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: bị cáo Lê Huỳnh Đ có đầy đủ năng lực pháp luật, đã có gia đình và hiểu được luân thường đạo lý, các chuẩn mực đạo đức trong xã hội. Tuy nhiên chỉ vì ham muốn thỏa mãn dục vọng của bản thân mà đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe thể chất, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây dư luận xấu trong đời sống xã hội, mất trật tự an ninh tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung, trong vụ án này việc bị cáo phạm tội cũng do một phần lỗi của người bị hại có lối sống buông thả, dễ dãi, bản thân bị hại xác định trước khi quan hệ với bị cáo, bị hại còn quan hệ với nhiều người đàn ông quen trên mạng dẫn đến có thai ngoài ý muốn mà không biết bố của thai nhi là của ai.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo phạm tội với phụ nữ có thai nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về hình phạt:*

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân xấu, phạm tội nghiêm trọng nên

cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo rèn luyện, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6]. *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự*:

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 35 triệu đồng, đại diện của người bị hại xác định đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng:

+ Đối với 01 chiếc ga trải giường đã thu giữ của nhà nghỉ HH, chị Huệ chủ nhà nghỉ không yêu cầu được nhận lại, hiện không sử dụng được nên cần cho tiêu hủy.

+ Đối với chiếc váy cùng tài sản khác đã thu giữ của người bị hại, đại diện người bị hại xác định không nhận lại, hiện không sử dụng được nên cần cho tiêu hủy.

+ Đối với phần còn lại sau giám định của mẫu lông tóc ghi thu tại hiện trường (ký hiệu H2); mẫu ghi dịch âm đạo và mẫu tế bào niêm mạc miệng ghi thu của Phạm Thanh Ch; mẫu tóc ghi thu của Lê Huỳnh Đ (ký hiệu T), là vật hiện không sử dụng được và liên quan đến tội phạm nên cần cho tiêu hủy.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh Đ phạm tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

2. Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án này.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Cho tiêu hủy 01 chiếc ga trải giường (ký hiệu H1); 01 chiếc váy màu trắng, 01 chiếc áo lót màu nâu, 01 quần lót nữ màu nâu (cùng ký hiệu S1) và phần còn lại sau giám định của mẫu lông tóc ghi thu tại hiện trường (ký hiệu H2); mẫu ghi dịch âm đạo và mẫu tế bào niêm mạc miệng ghi thu của Phạm Thanh Ch; mẫu tóc ghi thu của Lê Huỳnh Đ (ký hiệu T) trong niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định.

(Đặc điểm, tình trạng chi tiết vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 41/QĐ-VKS-YM ngày 17 tháng 4 năm 2023.

4. Về án phí: bị cáo Lê Huỳnh Đ phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- Bị cáo; bị hại và đại diện bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên